

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 74 /DRC-TK

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 01 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
- Mã chứng khoán: DRC
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236 3771405
- Fax: 0236 3771400

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2019.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/01/2020.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019


Phạm Thị Quỳnh Nga

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
NĂM 2019**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: **Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng**

Địa chỉ trụ sở chính: Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0236. 3771404. Fax: 0236. 3771400. Email: vanphong@drc.com.vn

Vốn điều lệ: 1.187.926.050.000 đồng.

Mã chứng khoán: **DRC**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	06/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2019	<p>* Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 20192. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 20184. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 20195. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 20198. Thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 20199. Chuẩn y kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch	Giữ chức vụ CT HĐQT từ ngày 24/4/2018	7/7	100%	
02	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	7/7	100%	
03	Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2019	4/4	100%	
04	Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	7/7	100%	
05	Trần Đình Quyền	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2019	4/4	100%	
06	Hà Phước Lộc	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	7/7	100%	
07	Lê Hoàng Khánh Nhựt	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2019	4/4	100%	
08	Nguyễn Mạnh Sơn	Thành viên	Thôi TVHĐQT từ 23/4/2019	3/3	100%	
09	Hoàng Mạnh Thắng	Thành viên	Thôi TVHĐQT từ 23/4/2019	3/3	100%	
10	Phạm Ngọc Phú	Thành viên	TVHĐQT từ 23/4/2014	3/3	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; 07 phiên họp và 10 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và chỉ đạo Ban điều hành xây dựng những chiến lược trong hoạt động sản xuất và kinh doanh công ty. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT được đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2.1 Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc:

- Giám sát chỉ đạo hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra.

- Chỉ đạo Ban điều hành báo cáo định kỳ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các vấn đề liên quan hoạt động của công ty, ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông; những thuận lợi và khó khăn nảy sinh trong công tác quản lý điều hành.

- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành.

- Giám sát, chỉ đạo việc công bố thông tin công khai minh bạch, đúng hạn theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

- Chỉ đạo chi trả cổ tức năm 2018 và tạm ứng cổ tức năm 2019 theo tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 thông qua.

- Giám sát, chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng; công tác thoái vốn tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam. Định kỳ yêu cầu Ban điều hành báo cáo tiến độ thực hiện.

- Rà soát sửa đổi, ban hành các quy chế quản trị nội bộ; công tác tiền lương; nhân sự phù hợp với thực tiễn hoạt động công ty và quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Ban kiểm soát trong kiểm soát các hoạt động của Công ty: soát xét các báo cáo tài chính; các quy chế quy định công ty ... để đánh giá và đưa ra những kiến nghị, đề xuất những giải pháp cụ thể giúp Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ngoài ra khi có vấn đề phát sinh đột xuất, Ban điều hành đều báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị qua thư điện tử, email, điện thoại...qua đó Hội đồng quản trị luôn kịp thời nắm bắt thông tin để chỉ đạo điều hành hoạt động Công ty.

2. 2. Đánh giá chung:

Năm 2019 với nhiều cơ hội và thách thức đan xen do việc hội nhập ngày càng sâu vào nền kinh tế thế giới; chiến tranh thương mại; cạnh tranh giá bán; giá cả nguyên vật liệu tăng cao ...Nhận thức được những khó khăn thách thức đó Ban điều hành đã đề ra nhiều biện pháp tích cực để chủ động đối phó với các tình huống xảy ra.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá rất cao sự nỗ lực quyết tâm tháo gỡ, xử lý kịp thời những vướng mắc trong công tác sản xuất kinh doanh; nắm bắt kịp thời diễn biến của thị trường; áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt của Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã vượt qua khó khăn hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông giao phó cũng như định hướng của Hội đồng quản trị năm 2019 với các chỉ tiêu như:

- Giá trị SXKD theo giá thực tế : 4.118 tỷ đồng, đạt 105 % kế hoạch.
- Doanh thu tiêu thụ: 4.037 tỷ đồng, đạt 108% so với kế hoạch
- Lợi nhuận : 313 tỷ đồng, đạt 199% kế hoạch

Ban điều hành đã thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, các nghị quyết và quyết định của HĐQT chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật, các quy chế và Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không thành lập các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-DRC-HĐQT	18/01/2019	- Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt quý 4/2018 chưa kiểm toán.
02	02/NQ-DRC-HĐQT	26/02/2019	- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHCĐ năm 2019
03	03/NQ-DRC-HĐQT	20/3/2019	- Thông qua danh sách rà soát điều chỉnh quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2016-2021 - Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm Chánh văn phòng công ty - Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2019.
04	04/NQ-DRC-HĐQT	29/03/2019	- Phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý công ty giai đoạn 2016-2021 điều chỉnh bổ sung
05	01/QĐ-DRC-HĐQT	05/3/2019	- QĐ phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2018
06	05/NQ-DRC-HĐQT	18/4/2019	- Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt quý 1/2019 chưa kiểm toán - Thông qua kết quả SXKD quý 1/2019 và kế hoạch quý 2/2019
07	06/NQ-DRC	23/4/2019	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019
08	07/NQ-DRC-HĐQT	15/5/2019	- Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2018
09	08/NQ-DRC-HĐQT	15/5/2019	- Phê duyệt kế hoạch ĐTXD năm 2019 - Thông qua việc xếp lương Trưởng ban kiểm soát - Thông qua việc bổ nhiệm Chánh văn phòng công ty
10	09/NQ-DRC-HĐQT	17/7/2019	- Thông qua kết quả SXKD quý 2/2019 và 6 tháng đầu năm. - Thông qua kế hoạch SXKD quý 3 và 9 tháng 2019 - Thông qua BCTC tóm tắt quý 2/2019 chưa kiểm toán - Thông qua sửa đổi quy chế hoạt động của HĐQT công ty - Thông qua quy trình bổ nhiệm giám đốc xí nghiệp Xe đạp xe máy
11	10/NQ-DRC-HĐQT	08/8/2019	- Chấp thuận tái tục ký kết hợp đồng cung cấp hơi bão hòa với công ty Tín Thành
12	11/NQ-DRC-HĐQT	20/8/2019	- Phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng và ủy quyền Tổng giám đốc giao dịch với các ngân hàng.
13	12/NQ-DRC-HĐQT	14/10/2019	- Thông qua kết quả SXKD quý 3/2019 và 9 tháng đầu năm 2019 - Thông qua kế hoạch SXKD quý 4 và dự kiến thực hiện năm 2019 - Thông qua BCTC tóm tắt quý 3/2019 chưa kiểm soát.

			- Thông qua danh sách NCC nguyên vật liệu chính - Thông qua sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ - Thông qua việc bổ nhiệm Giám đốc XN Xe đạp xe máy - Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty
14	13/NQ-DRC-HĐQT	25/11/2019	- Thông qua tạm ứng cổ tức năm 2019
15	14/NQ-DRC-HĐQT	25/11/2019	- Thông qua ký kết hợp đồng với công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn Đà Nẵng

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng ban	Trưởng BKS từ ngày 26/4/2016	7/7	100%	
02	Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên	TVBKS từ 23/4/2014	7/7	100%	
03	Chu Quang Tuấn	Thành viên	Thôi TV BKS từ 23/4/2019	2/7	28%	
04	Trương Thị Hồng Hoa	Thành viên	TV BKS từ 23/4/2019	5/7	72%	

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, trong năm 2019 Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua, cụ thể như:

+ Kiểm soát quá trình chuẩn bị, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty được tổ chức vào ngày 23/4/2019. Kiểm soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

+ Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin kịp thời, đúng hạn và đầy đủ các nội dung: báo cáo tài chính năm 2018, báo cáo tài chính quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng năm 2019 của Công ty; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

+ Kiểm soát việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 9% vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận năm 2018 cho cổ đông hiện hữu.

+ Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong năm 2019.

- + Kiểm tra các hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán của Công ty và các Dự án đầu tư.
- + Rà soát và kiểm tra thực hiện các quy chế và quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- + Kiểm soát quá trình thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị tập trung vào chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng và các hoạt động khác đảm bảo mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đề ra.

Các quy chế được Công ty ban hành đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Trong năm 2019, việc thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty được triển khai phù hợp các hoạt động tại Công ty, đảm bảo tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Thể thức và nội dung của biên bản họp, nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị đều phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty;

Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 sát với thực tế và có điều chỉnh cho phù hợp với từng thời điểm;

Trong năm 2019, thông qua việc kiểm soát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc, Ban kiểm soát có những đánh giá chung về thuận lợi và khó khăn như sau:

* Thuận lợi:

- DRC có hệ thống phân phối đều khắp cả nước và có sự hợp tác, gắn bó tốt với Công ty.

- Sản phẩm DRC đã khẳng định được chất lượng và thương hiệu trên thị trường trong nước và nước ngoài.

- DRC luôn được chọn là Nhà cung cấp chiến lược sản phẩm săm lốp cho hầu hết các đơn vị sản xuất và lắp ráp ô tô, xe đạp-xe máy trên toàn quốc.

- Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung mở ra cơ hội cho lốp ô tô DRC thâm nhập vào thị trường Mỹ.

* Khó khăn:

- Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung cũng tạo ra rất nhiều khó khăn cho lốp ô tô DRC tại các thị trường xuất khẩu ngoài Mỹ.

- Cạnh tranh gay gắt tại thị trường nội địa với lốp ô tô nội địa, lốp ô tô Trung Quốc và đặc biệt là lốp ô tô Trung Quốc xuất xứ Đông Nam Á có thuế suất nhập khẩu bằng 0% do các Tập đoàn sản xuất lốp ô tô của Trung Quốc đã chuyển nhà máy qua Đông Nam Á.

- Biến động nhân lực trong sản xuất ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh công ty.

Trong bối cảnh khó khăn, Ban kiểm soát nhận thấy Ban điều hành đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đề ra. Ban điều hành đã rất linh hoạt trong việc ứng phó tình hình để đưa ra những giải pháp tích cực và phù hợp đảm bảo tốt nhất lợi ích của cổ đông.

Kết quả thực hiện năm 2019 (số liệu chưa kiểm toán).

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	So với kế hoạch	So với 2018
1	Giá trị sản xuất thực tế	Tỷ đồng	3.738	4.118	105%	110%
2	Tổng doanh thu	//	3.749	4.036	99%	108%
3	Lợi nhuận trước thuế	//	177,4	313,3	199%	176%

- Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ câu hỏi nào từ cổ đông liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty trong năm vừa qua.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành được ban hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, nhằm giám sát cũng như đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2019.

- Đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, trực tiếp làm việc với Ban điều hành Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị giải pháp phù hợp.

- Rà soát các quy chế và quy định Công ty ban hành, đề xuất hiệu chỉnh những quy chế, quy định.. chưa phù hợp, nhằm hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát theo chuyên đề trong năm 2019: chuyên đề về công tác quản lý hàng tồn kho và hàng hóa hàng đổi trả bảo hành: việc tuân thủ quy định, quy trình đối với công tác quản lý hàng tồn kho và hàng bảo hành.

- Thường xuyên xem xét và kiểm tra hệ thống sổ sách chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hàng tháng, quý 1 và 6 tháng 9 tháng năm 2019, kịp thời có những kiến nghị đối với bộ phận chức năng, Ban giám đốc để hoạt động tài chính kế toán ngày càng tốt hơn.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, Nhân viên công bố thông tin đã hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty của Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán thuộc Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Phụ lục 1)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **không**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **không**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:

- Giao dịch mua hơi bão hòa của CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN TÍN THÀNH với các hợp đồng được ký kết: 2102 ngày 21/2/2017, 2712/2018 ngày 27/12/2018, 3006/2018 ngày 30/06/2018, 1508/2019/DRC-TT ngày 15/08/2019 với tổng giá trị giao dịch là: 440.431.026.951 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: **không**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành: **không**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 2)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Phạm Thị Hồng Hội	Người có liên quan TV HĐQT	2.759.093	2,32%	2.819.093	2,37%	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.



Nguyễn Tuấn Dũng

Phụ lục 01 (Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019)

SPT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I. Thành viên HĐQT										
1	Nguyễn Tuấn Dũng		Chủ tịch HĐQT					4/24/2018		Bỏ nhiệm
2	Nguyễn Huy Hiếu		TV HĐQT					4/23/2014		Bỏ nhiệm
3	Nguyễn Thanh Bình		TV HĐQT					4/23/2014		Bỏ nhiệm
4	Nguyễn Mạnh Sơn		TV HĐQT						4/23/2019	Miễn nhiệm
5	Hà Phước Lộc		TV HĐQT					4/23/2014		Bỏ nhiệm
6	Hoàng Mạnh Thắng		TV HĐQT						4/23/2019	Miễn nhiệm
7	Phạm Ngọc Phú		TV HĐQT						4/23/2019	Miễn nhiệm
8	Lê Hoàng Khánh Nhựt		TV HĐQT						4/23/2019	Bỏ nhiệm
9	Nguyễn Văn Hiệu		TV HĐQT					4/23/2019		Bỏ nhiệm
10	Trần Đình Quyền		TV HĐQT					4/23/2019		Bỏ nhiệm
II. Ban Giám đốc										
1	Nguyễn Thanh Bình		Tổng giám đốc							
2	Hà Phước Lộc		Phó Tổng giám đốc							
3	Lê Hoàng Khánh Nhựt		Phó Tổng giám đốc							
4	Nguyễn Mạnh Sơn		Phó Tổng giám đốc							
III. Ban kiểm soát										
1	Nguyễn Thị Minh Thu		Trưởng ban kiểm soát					26/04/2016		Bỏ nhiệm
2	Nguyễn Thị Vân Hoa		TV BKS					4/23/2014		Bỏ nhiệm
3	Chu Quang Tuấn		TV BKS						4/23/2019	Miễn nhiệm
4	Trương Thị Hồng Hoa		TV BKS					4/23/2019		Bỏ nhiệm
IV. Kế toán trưởng										
1	Trần Thị Mỹ Lệ		Kế toán trưởng					12/2010		Bỏ nhiệm
V. Người được ủy quyền CBTT										
1	Phạm Thị Quỳnh Nga		UQ công bố thông tin					03/2014		Bỏ nhiệm



Phụ lục 02 (Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019)

Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1. Thành viên HĐQT									
1. Nguyễn Tuấn Dũng		Chủ tịch HĐQT					-	-	
a. Cá nhân									
1.1 Nguyễn Văn Oanh									Bố
1.2 Nguyễn Thị Ngân									Me
1.3 Đỗ Quỳnh Nga									Vợ
1.4 Nguyễn Đỗ Khôi Nguyên									Con
1.5 Nguyễn Đỗ Hạnh Quyên									Con
b. Tổ chức									
1.1 Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Trưởng Ban đầu tư xây dựng					59,999,358	50.51%	
2. Nguyễn Huy Hiếu		TV HĐQT					-	-	
a. Cá nhân									
2.1 Nguyễn Thị Thanh Xuân									Vợ
2.2 Nguyễn Quang Thành									Con trai
2.3 Nguyễn Thị Xuân Nguyên									Con gái
2.4 Nguyễn Văn Mẫn									Bố
2.5 Đỗ Thị Tước									Me
2.6 Nguyễn Thị Tú Uyên									Chị gái
2.7 Nguyễn Huy Căn									Anh trai
2.8 Nguyễn Thị Hồng Vân									Chị gái
b. Tổ chức									
2.1 Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Phó Ban tổ chức nhân sự					59,999,358	50.51%	
3. Nguyễn Thanh Bình		TV HĐQT					331,388	0.28%	
a. Cá nhân									
3.1 Dương Minh Hoa							12,415	0.01%	Vợ
3.2 Nguyễn Quỳnh Nhi									Con gái
3.3 Nguyễn Thảo Vy									Con gái
b. Tổ chức									
4. Hà Phước Lộc		TV HĐQT					84,978	0.07%	
a. Cá nhân									
4.1 Nguyễn Thị Kiều Hương									Vợ
4.2 Hà Thị Thanh Tâm									Con gái
4.3 Hà Thị Minh Hạnh									Con gái
b. Tổ chức									
5. Lê Hoàng Khánh Nhật		TV HĐQT					9,666	0.01%	
5.1 Huỳnh Thị Diễm									Me
5.2 Lê Thị Châu									Chị
5.3 Lê Hoàng Nhân									Anh
5.4 Lê Thị Ánh									Chị
5.5 Lê Thị Kim Loan									Chị
5.6 Lê Thị Kim Phụng									Chị
5.7 Lê Thị Kim Ẻn									Chị
5.8 Lê Thị Kim Hiền									Chị
5.9 Lê Hoàng Anh Đức									Anh
5.10 Lê Hoàng Ngọc Phương									Em
5.11 Lê Thị Phương Lan									Vợ

5.12	Lê Thanh Hoàng								Con
5.13	Lê Thanh Ngọc								Con
b. Tổ chức									
6	Nguyễn Văn Hiệu		TV HĐQT					9,591	0.01%
a	Cá nhân								
6.1	Phạm Thị Hồng Hội							2,759,093	2.32% Vợ
6.2	Nguyễn Mạnh Tuấn							11,450	0.01% Con trai
6.3	Nguyễn Đức Minh								Con trai
b	Tổ chức								
7	Trần Đình Quyền		TV HĐQT						
a	Cá nhân								
7.1	Trần Đình Ngô								Cha ruột
7.2	Tôn Nữ Thị Tâm								Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Thị Bích Hoài								Vợ
7.4	Trần Ánh Dương								Con ruột
7.5	Trần Quyền Quý An								Con ruột
7.6	Trần Đình Minh								Em ruột
7.7	Trần Đình Bình								Em ruột
7.8	Trần Thị Thanh Nga								Em ruột
7.9	Trần Thị Lý								Em ruột
7.10	Trần Thị Thùy Phương								Em ruột
7.11	Trần Thị Diễm Chi								Em ruột
b	Tổ chức								
7.1	Công ty cổ phần Tập đoàn Tín Thành		Chủ tịch kiêm TGĐ						
7.2	Công ty Reliable Energy Group Corp		Chủ tịch						
7.3	Công ty Industrial Energy Corporation Company For General Trading		Thành viên HĐQT						
II. Ban Giám đốc									
1	Nguyễn Thanh Bình		Tổng giám đốc						
2	Hà Phước Lộc		Phó Tổng giám đốc						
3	Lê Hoàng Khánh Nhật		Phó Tổng giám đốc						
4	Nguyễn Mạnh Sơn		Phó Tổng giám đốc					33,192	0.03%
a. Cá nhân									
4.1	Phạm Thị Thu Hà		Vợ					6,717	0.01%
4.2	Nguyễn Phạm Hà Linh		Con gái						



4.3	Nguyễn Phạm Linh Giang		Con gái							
b. Tổ chức										
III. Ban kiểm soát										
1	Nguyễn Thị Minh Thu		Trưởng ban kiểm soát					75	0.00%	
a. Cá nhân										
1.1	Nguyễn Thị Minh Thiết									Me
1.2	Nguyễn Thúy Nga									Em
1.3	Nguyễn Mạnh Hùng									Chồng
1.4	Nguyễn Hoàng An									Con
1.5	Nguyễn Hoàng Sơn									Con
b. Tổ chức										
2	Nguyễn Thị Vân Hoa		TV BKS					40,669	0.03%	
a. Cá nhân										
2.1	Vũ Tuấn Hoàng									Chồng
2.2	Nguyễn Văn Hoan									Bố đẻ
2.3	Vũ Thị Hoàng Vóc									mẹ đẻ
b. Tổ chức										
2.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		Phó ban Kiểm soát nội bộ							
3	Trương Thị Hồng Hoa		TV BKS					130	0.00%	
a. Cá nhân										
3.1	Trương Công Phê									Cha ruột
3.2	Nguyễn Thị Bê									Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Bảo Cường									Chồng
3.4	Nguyễn Trương Bảo Khoa									Con ruột
3.5	Nguyễn Trương Bảo Nhi									Con ruột
b. Tổ chức										
IV. Kế toán trưởng										
1	Trần Thị Mỹ Lệ		Kế toán trưởng					592	0.00%	
Cá nhân										
1.1	Vương Duy Tú									Chồng
1.2	Vương Đức Thành									Con
1.3	Vương Đức Minh									Con
1.4	Trần Văn Sanh									Bố đẻ
1.5	Nguyễn Thị Tài									Mẹ đẻ
Tổ chức										
V. Người được ủy quyền CBTT										
1	Phạm Thị Quỳnh Nga		UQ công bố thông tin					429	0.00%	
Cá nhân										
1.1	Phạm Đức Chiu									Bố đẻ
1.2	Võ Thị Hải Lý									Mẹ đẻ
1.3	Phạm Thị Thùy Miên									Em gái
1.4	Vũ Hồng Dương							2	0.00%	Chồng
1.5	Vũ Văn Nhật Huy									Con
1.6	Vũ Văn Hải Đăng									Con
Tổ chức										